TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 275 /2023/DS-ST
Ngày: 29 - 9 - 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Anh Minh
Ông Võ Sĩ Hùng

***Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 651/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 332/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A. Địa chỉ: Số 442, V, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung T1 – Nhân viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP A (có mặt).

Bị đơn: 1/ Ông Trần Đăng K, sinh năm 1991 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 252, đường L, khóm 1, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau.

2/ Bà Hàn Ái L, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 252, đường L, khóm 1, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ Lên quan: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1985. Địa chỉ cư trú: Ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP A và tại phiên tòa ông Trần Trung T1 là đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày như sau: Ông Trần Đăng K và bà Hàn Ái L với Ngân hàng TMCP A chi nhánh Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng) có thỏa thuận giao dịch vay tiền cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng cho vay số CAM.CN.1600.071019 ngày 07/10/2019 thì ông K, bà L vay số tiền 298.000.000đồng. Mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống mua xe ô tô mới để sử dụng. Lãi suất cho vay 10,50%/năm. Thời hạn vay là 48 tháng kể từ ngày giải ngân khoản nợ đầu tiên ngày 08/10/2019 đến ngày 08/10/2023. Hình thức thanh toán: Trả gốc và lãi hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 29/9/2023 thì số tiền gốc ông K, bà Lđã trả cho Ngân hàng là 115.250.000đồng, số tiền lãi là 64.917.141đồng. Còn nợ lại gốc là: 142.750.000đồng, lãi trong hạn là 9.722.644đồng, lãi quá hạn là 31.090.363đồng, lãi phạt chậm trả 5.865.780đồng. Tổng số tiền ông K, bà Lcòn nợ là: 189.428.788đồng.

Để bảo đảm khoản vay thì ông K, bà Lcó thế chấp xe ô tô con nhãn hiệu Honda- Brio RS theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014504 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 27/9/2019 đứng tên Hàn Ái L. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông K, bà Lvi phạm nghĩa vụ thanh toán lãi và vốn theo thỏa thuận. Do đó, trên cơ sở thỏa thuận hai bên Ngân hàng phải thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng TMCP A yêu cầu ông Trần Đăng K, bà Hàn Ái Lthanh toán số tiền vay còn nợ tính đến ngày 29/9/2023 là 189.428.788đồng và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kể từ ngày tiếp theo ngày 29/9/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp ông K, bà Lkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số CAM.BĐCN.162.071019 ngày 07/10/2019 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại Biên bản ghi ý kiến đề ngày 29/8/2023, bị đơn là ông Trần Đăng K trình bày: Vào ngày 07/10/2019 ông và vợ là bà Hàn Ái Lcó ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP A để vợ chồng ông vay số tiền vốn là 298.000.000đồng, mục đích vay là mua xe ô tô mới để sử dụng. Sau khi vay ông và bà Lđã trả được một phần lãi và vốn cho Ngân hàng. Do quá trình vay ông và bà Lvi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nay ông xác nhận còn nợ và đồng ý thanh toán cho Ngân hàng số tiền 161.123.968đồng theo như đơn khởi kiện Ngân hàng yêu cầu. Tại thời điểm vay vợ chồng ông có thế chấp xe ô tô con nhãn hiệu Honda – Brio RS biển số 69A-070.87 đứng tên Hàn Ái L. Trường hợp ông và bà Lkhông thanh toán được khoản nợ trên thì ông đồng ý giao tài sản thế chấp để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Đối với bị đơn bà Hàn Ái L: Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng bà Lvắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Biên bản ghi ý kiến đề ngày 29/8/2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ Lên quan là ông Huỳnh Thanh Tân trình bày: Năm 2020, ông Trần Đăng K và bà Hàn Ái Lcó thế chấp cho ông xe ô tô con nhãn hiệu Honda – Brio RS biển kiểm soát 69A-070.87 đứng tên Hàn Ái Lđể vay số tiền 300.000.000đồng, lãi suất 3%/tháng. Quá trình vay ông K, bà Lđã trả được lãi 6 tháng với số tiền 54.000.000đồng, chưa trả gốc. Khi nhận thế chấp thì ông biết xe này đang thế chấp cho Ngân hàng TMCP A để vay tiền nhưng do quen biết nhau nên vẫn chấp nhận cho ông K vay tiền và thế chấp xe. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông K, bà Lthanh toán nợ vay còn nợ và xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì ông không có ý kiến và cũng không có yêu cầu gì. Vụ việc vay và thế chấp xe giữa ông và ông K, bà Lthì ông sẽ tự thỏa thuận để giải quyết, ông không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Về án phí, bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông Huỳnh Thanh Tân có đơn tố giác đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau đối với hành vi thế chấp xe ô tô hiệu Honda- Brio RS biển số 69A-070.87 cho ông để vay tiền khi đã thế chấp xe trên cho Ngân hàng của ông K, bà L. Tại Văn bản cung cấp thông tin số 337/CSKT ngày 12/6/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau xác định đây là quan hệ giao dịch dân sự, không có dấu hiệu tội phạm. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ vay và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký. Do đó tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà Hàn Ái Lđến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng bà Lvẫn vắng mặt không rõ lý do. Đối với ông Trần Đăng K và ông Huỳnh Thanh Tân có ý kiến yêu cầu Tòa án tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà L, ông K, ông Tân là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Trần Đăng K thống nhất thừa nhận giữa Ngân hàng TMCP A với ông K, bà Hàn Ái Lcó tiến hành ký kết hợp đồng cấp tín dụng số CAM.CN.1600.071019 ngày 07/10/2019 với số tiền vay 298.000.000đồng. Tính đến ngày 29/9/2023 thì ông K, bà Lcòn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 189.428.788đồng, trong đó nợ gốc 142.750.000đồng, lãi trong hạn 9.722.644đồng, lãi quá hạn 31.090.363đồng, lãi phạt chậm trả 5.865.780đồng. Bị

đơn là ông K có ý kiến thống nhất đồng ý với toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng, đối với bà Lkhông trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Xét thấy hợp đồng trên được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo hợp đồng là có cơ sở. Căn cứ vào số dư nợ gốc, lãi suất thỏa thuận, có căn cứ xác định đến ngày 29/9/2023, ông K, bà Lcòn nợ Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi là 189.428.788đồng nên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng.

[4] Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trên cơ sở Hợp đồng thế chấp tài sản số CAM.BĐCN.162.071019 ngày 07/10/2019 được ký giữa ông K, bà Lvới Ngân hàng TMCP A thể hiện K, bà Ldùng tài sản là xe ô tô con nhãn hiệu Honda- Brio RS theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014504 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 27/9/2019 đứng tên Hàn Ái Lthế chấp cho Ngân hàng để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của ông K, bà Lđối với Ngân hàng phát sinh từ hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng với bên thế chấp.

Xét thấy Hợp đồng thế chấp được ký kết đúng thẩm quyền, đúng quy định về hình thức và thủ tục theo quy định tại các Điều 292, 295 Bộ luật Dân sự. Sau khi ký kết các hợp đồng thế chấp, ông K, bà Lvà Ngân hàng TMCP A đã đăng ký thế chấp tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 07/10/2019 nên hợp đồng thế chấp có giá trị thực hiện.

Do đó, trường hợp ông K, bà Lkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng trên thì phía Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng là đúng quy định tại Điều 299 của Bộ luật Dân sự nên có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với giao dịch vay tiền giữa ông Huỳnh Thanh Tân với ông Trần Đăng K, bà Hàn Ái L: Ông Tân trình bày có cho vợ chồng ông K, bà Lvay số tiền 300.000.000đồng và thế chấp xe ô tô hiệu Honda - Brio RS biển kiểm soát 69A-070.87. Khi nhận thế chấp ông biết xe này ông K đang thế chấp để vay tiền của Ngân hàng TMCP A. Hiện xe trên phía Ngân hàng cũng đang quản lý. Ông xác định sẽ tự thỏa thuận với ông K, bà Lđối với giao dịch vay tiền trên, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Ông cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần Đăng K, bà Hàn Ái Lphải nộp theo quy định. Ngân hàng TMCP A không phải nộp, đã dự nộp được nhận lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 292, 295, 296, 298, 299, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Trần Đăng K, bà Hàn Ái Lcó nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP A tính đến ngày 29/9/2023 với tổng số tiền là 189.428.788 *(Một trăm tám mươi chín triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo là ngày 30/9/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng TMCP A phải có nghĩa vụ trả lại cho ông Trần Đăng K, bà Hàn Ái Lbản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014504, nhãn hiệu xe Honda – Brio RS biển số 69A-070.87 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 27/9/2019 đứng tên Hàn Ái Lkhi ông K, bà Lthanh toán xong nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này.

Trường hợp ông Trần Đăng K, bà Hàn Ái Lkhông thanh toán nợ hoặc thanh toán không đúng, đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu xe Honda – Brio RS biển số 69A-070.87 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 27/9/2019 đứng tên Hàn Ái L, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số CAM.BĐCN.162.071019 ngày 07/10/2019 để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP A.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Trần Đăng K, bà Hàn Ái Lphải chịu 9.471.000đồng (chưa nộp). Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí. Ngày 28/11/2022, Ngân hàng TMCP A đã nộp tạm ứng án phí số tiền 4.028.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo biên lai số 0002533) được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ Lên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Nhiêu